

Số: /TTr-STC

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Sở Tài chính kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai dự thảo Quyết định quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật sở hữu trí tuệ ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2026/NQ16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc Hội về việc thành lập thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 127/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử;

Căn cứ Thông tư số 141/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Cơ sở thực tiễn

Quyết định số 85/2025/QĐ-UBND được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành ngày 25/12/2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày **10/01/2026**, nội dung quyết định được điều chỉnh trực tiếp bởi Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 141/2025/TT-BTC hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Thông tư có hiệu lực từ ngày **01 tháng 01 năm 2026** và thay thế Thông tư số 23/2023/TT-BTC.

Căn cứ khoản 3 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15, sửa đổi Điều 21 Luật số 64/2025/QH15, khoản 2 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi bởi khoản 22 Điều 1 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 thì *"Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần do có văn bản quy phạm pháp luật khác thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì văn bản quy định chi tiết, quy định biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành văn bản đó hết hiệu lực, trừ trường hợp được công bố tiếp tục có hiệu lực toàn bộ hoặc một phần. Văn bản công bố là văn bản hành chính phải được đăng tải trên công báo điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật."*

a) Về danh mục tài sản cố định

Theo quy định tại danh mục số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 85/2025/QĐ-UBND các loại tài sản gồm: quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng là **tài sản cố định vô hình**.

Tuy nhiên, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Thông tư số 141/2025/TT-BTC thì các tài sản gồm: quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng là **tài sản cố định đặc thù**. Theo đó, việc xác định một số tài sản tại Danh mục số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 85/2025/QĐ-UBND chưa phù hợp và thống nhất theo quy định của Thông tư số 141/2025/TT-BTC.

b) Việc xác định thời gian sử dụng, tỷ lệ hao mòn

Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 11 Thông tư số 141/2025/TT-BTC thì "không phải tính hao mòn, khấu hao đối với tài sản cố định đặc thù quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4" do đó, việc quy định thời gian sử dụng, tỷ lệ hao mòn một số tài sản cố định đặc thù là quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng tại Danh mục số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 85/2025/QĐ-UBND chưa phù hợp với quy định hiện hành.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 4 Thông tư số 141/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính: "Căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu quản lý đối với những tài sản quy định tại điểm này..., Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) ...ban hành Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý (theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này) để thống nhất quản lý".

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 13 Thông tư số 141/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính: "2. Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, ... Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, ... quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương (theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này)..."

Căn cứ theo quy định tại khoản 8 Điều 18 Thông tư số 141/2025/TT-BTC thì "Trường hợp Danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn tài sản cố định vô hình theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC đã được Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành mà còn phù hợp thì tiếp tục áp dụng theo Danh mục đã được ban hành; Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản tới các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý để tiếp tục thực hiện".

Từ những nội dung trên, việc xây dựng dự thảo Quyết định Quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai là cần thiết và phù hợp với quy định.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Quyết định

Thiết lập cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ đúng quy định của pháp luật. Giúp các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị và tổ chức có liên quan căn cứ quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai để thực hiện theo quy định.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định

Việc xây dựng Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai đảm bảo theo trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai có Văn bản số 4520/UBND-KTNS ngày 24 tháng 03 năm 2026 và Văn bản số 5884/UBND-KTNS ngày 13 tháng 4 năm 2026. Trong đó, giao Sở Tài chính căn cứ Quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4, khoản 1 và khoản 2 Điều 13 Thông tư số 141/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính để tham mưu ban hành quy định danh mục tài sản cố định đặc thù; quy định thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn của tài sản cố định hữu hình; quy định thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn của tài sản cố định vô hình thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai).

Sở Tài chính đã có Văn bản số /STC-GCS ngày tháng năm 2026 gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về việc gửi hồ sơ dự thảo để thực hiện góp ý, phản biện xã hội đối với dự thảo Tờ trình, Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nay là Ủy ban nhân dân thành phố) về ban hành Quyết định quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai để Sở Tài chính tổng hợp.

Sở Tài chính đã có Văn bản số /STC-GCS ngày tháng năm 2026 gửi các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về ban hành Quyết định quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai để Sở Tài chính tổng hợp.

Sở Tài chính đã có Văn bản số /STC-GCS ngày tháng năm 2026 gửi Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai đăng tải dự thảo Tờ trình, Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về ban hành Quyết định quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai để Sở Tài chính tổng hợp.

Sở Tài chính đã nhận được văn bản ý kiến của các cơ quan, đơn vị và đã tổng hợp, tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, Quyết định, gửi Sở Tư pháp thẩm định. Sở Tư pháp có Báo cáo số...../BC-STP ngày...../...../2026 thẩm định hồ sơ dự thảo Tờ trình, Quyết định nêu trên.

Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

- Quyết định này Quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 và khoản 2 Điều 13 Thông tư số 141/2025/TT-BTC hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Quyết định này không điều chỉnh đối với tài sản cố định thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Đồng Nai, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai và không điều chỉnh đối với tài sản quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 141/2025/TT-BTC và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp được giao quản lý tài sản cố định tại điểm d khoản 1 Điều 1 Thông tư số 141/2025/TT BTC (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

- Khuyến khích các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội áp dụng các quy định này.

- Quyết định này không áp dụng đối với các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (bao gồm cả tổ chức chính trị - xã hội), Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc Hội và Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai.

2. Bộ cục của dự thảo Quyết định

Quyết định gồ 06 điều, gồm các nội dung chính như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.
- Điều 2. Đối tượng áp dụng.
- Điều 3. Danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị.
- Điều 4. Tổ chức thực hiện.
- Điều 5. Hiệu lực thi hành
- Điều 6. Trách nhiệm thi hành.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định

Dự thảo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai, gồm các nội dung cơ bản như sau:

- Quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai.

- Tổ chức thực hiện.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI HẠN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành

Dự thảo Quyết định nhằm quy định, phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể cho các cơ quan, đơn vị làm căn cứ quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai, do vậy sau khi Quyết định được ban hành và có hiệu lực, không làm tăng biên chế, nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của công tác triển khai thi hành Quyết định.

2. Thời hạn trình thông qua/ban hành

Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành vào tháng 8 năm 2026.

Xin kính trình dự thảo Quyết định quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai, Sở Tài chính kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Xin gửi kèm theo:

(1) Dự thảo Quyết định quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai;

(2) Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các Cơ quan, tổ chức, đơn vị;

(3) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo;

(4) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;

(5) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu VT, GCS (Hài: 10/7/2026).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Đức Thắng